TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VŨ THƯ** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 39/2019/QĐST-HNGĐ	*V, ngày 20 tháng 6 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN V, TỈNH THÁI BÌNH

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 58, 59, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBNTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 42/2019/TLST - VDS ngày 07 tháng 6 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Anh Hà Văn T, sinh năm 1985;

Nơi cư trú: Thôn B, xã P, huyện V, tỉnh Thái Bình

2. Chị Phan Thị H, sinh năm 1985;

Nơi ĐKHKTT: Thôn B, xã P, huyện V, tỉnh Thái Bình

Chỗ ở hiện nay: Thôn T, xã P, huyện V, tỉnh Thái Bình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Hà Văn T kết hôn với chị Phan Thị H trên cơ sở tự nguyện, có tìm hiểu, đăng ký kết hôn tại UBND xã P, huyện V, tỉnh Thái Bình vào ngày 17/3/2011. Sau khi kết hôn, theo anh T vợ chồng chung sống hòa thuận được đến đầu năm 2012 thì phát sinh mâu thuẫn. Còn theo chị H thì ngay từ thời gian đầu chung sống vợ chồng đã không có hạnh phúc. Nguyên nhân là do anh chị luôn bất đồng quan điểm với nhau. Ngoài ra kinh tế gia đình khó khăn nên vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, cãi chửi nhau. Tình cảm giữa anh chị ngày càng lạnh nhạt. Đã nhiều lần, chị H phải bỏ về nhà bố mẹ đẻ, sau đó vì thương các con nên chị đã quay về để vợ chồng tiếp tục chung sống. Nhưng cuộc

sống vợ chồng giữa chị và anh T không có gì thay đổi. Từ tháng 5/2019, chị H đã đưa cả hai con về nhà bố mẹ đẻ ở thôn T, xã P, huyện V, tỉnh Thái Bình sinh sống. Anh T không quan tâm hay hỗ trợ gì cho mẹ con chị. Nay anh chị đều xác định tình cảm vợ chồng không còn nên đề nghị Tòa án công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh, chị.

[2] Về quan hệ con chung: Vợ chồng có 02 con chung là Hà Phương T, sinh ngày 02/8/2012 và Hà Phương T, sinh ngày 21/9/2014. Ly hôn, anh chị thống nhất thỏa thuận: Giao cả hai con chung là Hà Phương T và Hà Phương T cho chị H nuôi dưỡng. Chị H không yêu cầu anh T phải cấp dưỡng nuôi con hàng tháng. Anh T có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung. Việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và yêu cầu cấp dưỡng nuôi con được đặt ra khi một trong hai bên có yêu cầu.

[3] Về quan hệ tài sản: Anh T, chị H thống nhất tự thỏa thuận, không yêu cầu Toà án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Anh T, chị H mỗi người phải chịu 150.000 đồng lệ phí giải quyết việc dân sự.

Xét thấy, sự thỏa thuận của anh T, chị H là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với nguyện vọng của con chung, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Hà Văn T và chị Phan Thị H thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Hà Văn T và chị Phan Thị H thống nhất: Ly hôn, giao cả hai con chung là Hà Phương T, sinh ngày 02/8/2012 và Hà Phương T, sinh ngày 21/9/2014 cho chị Phan Thị H nuôi dưỡng. Chị H không yêu cầu anh T phải cấp dưỡng nuôi con hàng tháng. Anh Tcó quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung. Việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và yêu cầu cấp dưỡng nuôi con được đặt ra khi một trong hai bên có yêu cầu.

- Về tài sản chung: Anh T, chị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh T, chị H mỗi người phải chịu 150.000 đồng lệ phí giải quyết việc dân sự nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí dân sự sơ thẩm

đã nộp tại Biên lai số 000xxxx và Biên lai số 000xxxx ngày xx/x/2019 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện V, tỉnh Thái Bình.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện V;
- Chi Cục THADS huyện V;
- UBND xã P, huyện V, tỉnh Thái Bình;
- Lưu hồ sơ việc dân sự;
- Lưu HCTP.

THẨM PHÁN
(Đã ký)